

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần (Tiếng Việt): **Quyền sở hữu và thừa kế**
- Tên học phần (Tiếng Anh): **Ownership & Inheritance**
- Mã học phần: 2310112
- Số tín chỉ: **2**
- Thuộc chương trình đào tạo của bậc đại học, cao đẳng ngành luật kinh tế.
- Số tiết học phần:
 - Nghe giảng lý thuyết : 22 tiết
 - Làm bài tập trên lớp : 4 tiết
 - Thảo luận : 4 tiết
 - Thực hành, thực tập (ở phòng thực hành, phòng Lab,...): tiết
 - Hoạt động theo nhóm : ... tiết
 - Tự học : 60 giờ
- Khoa/ Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn luật

2. Các học phần học trước: Lý luận về Nhà nước và Pháp luật;

3. Mục tiêu của học phần:

- **Kiến thức:** Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức pháp luật cơ bản về trong lĩnh vực tài sản, quyền sở hữu và thừa kế.
- **Kỹ năng:** Môn học giúp sinh viên nhận biết được những quan hệ về sở hữu và thừa kế trong thực tiễn và biết được quan hệ nào là hợp pháp, không hợp pháp; tư vấn pháp luật về sở hữu cũng như tư vấn cho người dân trong việc phân chia di sản thừa kế. Ngoài ra, môn học cũng cung cấp cho sinh viên khả năng tranh luận trong lĩnh vực thừa kế trên cơ sở pháp luật.
- **Thái độ:** Học xong môn này sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật, nhận thức được tính công bằng của pháp luật, có nhận xét, đánh giá đúng đắn về PLDS; hình thành tư duy phản biện, khả năng làm việc độc lập.

4. Chuẩn đầu ra của học phần: Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:

	Nội dung	Đáp ứng CĐR CTĐT
Kiến thức	4.1.1. Sinh viên phải nắm được một số nội dung cơ bản về tài sản và quyền sở hữu tài sản theo quy định của Bộ luật dân sự; các hình thức sở hữu 4.1.2. Nắm được những căn cứ làm phát sinh quyền sở hữu tài sản 4.1.3. Nắm được hai nội dung cơ bản của thừa kế là, thừa kế theo di chúc và thừa kế theo pháp luật.	K1

	4.1.4. Sinh viên phải hiểu bản chất của quyền sở hữu về tài sản và cơ chế bảo vệ quyền sở hữu tài sản 4.1.5. Sinh viên phải hiểu ý nghĩa của quy định thừa kế theo Bộ luật dân sự. 4.1.6. Phải hiểu được trong trường hợp nào thừa kế theo di chúc và trong trường hợp nào thừa kế theo pháp luật; 4.1.7. Phải hiểu rõ cách phân chia di sản thừa kế của mỗi hình thức	K2
	4.1.8. Sinh viên phải lý giải được cơ sở xác lập quyền sở hữu tài sản 4.1.9. Sinh viên phải phân tích được cơ sở áp dụng hình thức thừa kế theo di chúc và thừa kế theo pháp luật	K4
Kỹ năng	4.2.1. Phân biệt được các trường hợp sở hữu tài sản hợp pháp hay không hợp pháp 4.2.2. Xác định được trong thực tiễn những trường hợp nào áp dụng thừa kế theo di chúc và theo pháp luật	S1
	4.2.3. Sinh viên có khả năng nhận biết, phân loại tài sản, các hình thức sở hữu theo PL VN; những hạn chế đối với chủ sở hữu; xử lý được những tình huống liên quan đến quyền thừa kế trên thực tế. Lập được bản di chúc theo đúng quy định PL.	S3
Thái độ	4.3.1. Biết bảo vệ quyền sở hữu tài sản hợp pháp, phê phán, đấu tranh những hành vi chiếm đoạt quyền sở hữu tài sản 4.3.2. Tôn trọng pháp luật về quyền sở hữu và thừa kế; đề cao giá trị đạo đức của pháp luật trong quan hệ sở hữu và thừa kế.	A2
	4.3.3. Góp ý và xây dựng những quy định pháp luật còn nhiều bất cập trong quá trình áp dụng về quyền sở hữu tài sản và thừa kế;	A3

5. Tóm tắt nội dung học phần (không quá 300 từ)

Môn học này bao gồm những kiến thức nền tảng về triết lý, bản chất, vai trò và chức năng của PL tài sản. Môn học sở hữu và thừa kế là một tập hợp những tình huống sẽ cung cấp cho người học những kiến thức nền tảng về các triết lý của PL nói chung và luật tài sản nói riêng. Môn học Sở hữu và thừa kế được cấu thành bởi các nội dung: tài sản; quyền sở hữu và quyền thừa kế.

6. Nội dung và lịch trình giảng dạy

Buổi	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của	Giáo trình chính	TL tham khảo	Ghi chú
(1)	(2)	3	4	5	6	7
	Chương 1. Tài sản và quyền sở hữu					
Buổi 1&2	1.1. Tài sản 1.1.1. Khái niệm tài sản 1.1.2. Phân loại tài sản 1.1.3. Phân loại vật 1.2. Quyền sở hữu tài sản 1.2.1. Khái niệm sở hữu và quan hệ sở hữu 1.2.2. Quyền sở hữu 1.2.3. Đặc tính, nội dung	Thuyết giảng	Nghe giảng	GT (1) trang 11 đến trang 66	Tạp chí NN&PL Bộ luật dân sự TLTK 94)	4.1.1 4.1.2

	và nguyên tắc quyền sở hữu 1.2.4. Căn cứ xác lập, chấm dứt quyền sở hữu					
	Chương 2. Các hình thức sở hữu					
Buổi 2&3	2.1. Sở hữu nhà nước 2.1.1. Khái niệm sở hữu nhà nước và quyền sở hữu nhà nước 2.1.2. Căn cứ phát sinh quyền sở hữu nhà nước 2.2. Sở hữu tập thể 2.2.1. Khái niệm sở hữu tập thể và quyền sở hữu tập thể. 2.2.2. Căn cứ phát sinh quyền sở hữu tập thể 2.3. Sở hữu tư nhân 2.3.1. Khái niệm sở hữu tư nhân và quyền sở hữu tư nhân 2.3.2. Căn cứ phát sinh quyền sở hữu tư nhân 2.4. Sở hữu chung 2.4.1. Khái niệm sở hữu chung và quyền sở hữu chung 2.4.2. Các hình thức sở hữu chung	Thuyết giảng Thảo luận	Nghe giảng Chuẩn bị nội dung thảo luận, trao đổi về hình thức sở hữu	GT (1) trang 90 đến 141	BLDS	4.1.3 4.1.4
	Chương 3. Bảo vệ quyền sở hữu theo quy định luật dân sự					
Buổi 4-6	3.1. Khái niệm 3.2. Đặc điểm 3.3. Các phương thức bảo vệ 3.4. Yêu cầu trả lại tài sản. 3.5. Yêu cầu chấm dứt hành vi trái pháp luật 3.6. Bảo vệ của người chiếm hữu tài sản nhưng không phải là chủ sở hữu.	Thuyết giảng Thảo luận	Nghe giảng, tham khảo BLDS SV trao đổi, thảo luận nhóm	GT (1) trang 145 đến 167	BLDS 2015	4.1.5 4.1.6
	Chương 4. Quyền thừa kế					
Buổi 7-9	4.1. Khái niệm thừa kế, quyền thừa kế và các nguyên tắc cơ bản	Thuyết giảng	Nghe giảng	GT (1) trang 173 đến 201	BLDS 2015	4.1.7 4.2.1

	nhiên 5.5.2. Di sản thờ cúng 5.5.3. Di tặng					
	Chương 6. Thừa kế theo pháp luật					
Buổi 13-15	6.1. Khái niệm và các trường hợp chia thừa kế theo pháp luật 6.1.1. Khái niệm 6.1.2. Các trường hợp chia theo pháp luật 6.2. Người thừa kế theo pháp luật 6.2.1. Diện thừa kế và hàng thừa kế 6.2.2. Thừa kế thế vị 6.3. Thanh toán nợ từ di sản 6.3.1. Thứ tự ưu tiên thanh toán 6.3.2. Người có nghĩa vụ thanh toán và giới hạn thanh toán 6.3.3. Thứ tự cắt giảm để trả nợ	Thảo luận và hướng dẫn SV giải bài tập	SV trao đổi, thảo luận và giải bài tập	GT (1) trang 313 đến 381	BLDS	4.1.9 4.2.3 4.3.3
	Cộng					

7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Tham gia trên lớp ít nhất 70%
- Đọc trước giáo trình và Bộ luật dân sự 2015
- Tham gia kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần
- Chủ động tự học theo những vấn đề mà giảng viên gợi ý

8. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

8.1. Cách đánh giá

Phân loại	Thời lượng	Tỷ trọng (%)	Quy định	Mục tiêu
Đánh giá chuyên cần		20%	Điểm danh hoặc kiểm tra kiến thức hoặc kết hợp cả hai hình thức (Gv tự tổ chức)	4.2.2 4.3.1 4.1.3
Kiểm tra giữa kỳ	30-45 phút	20%	Bài thi kiểm tra tự luận (Gv tự tổ chức)	4.1.5 4.1.6 4.1.7
Kiểm tra cuối kỳ	45-60 phút	60%	Bài thi kiểm tra tự luận	4.1.8, 4.1.9 4.3.2 4.3.3

8.2. Cách tính điểm

- Điểm giữa kỳ và thi kết thúc học phần theo thang điểm 10, làm tròn đến 0,5
- Điểm học phần là điểm của 3 hình thức (chuyên cần, giữa kỳ, kết thúc môn) theo tỷ lệ nêu ở 8.1.

9. Tài liệu học tập

Giáo trình chính	[1]. Trường Đại học Luật TP. HCM, NXB Hồng Đức (2014). Giáo trình pháp luật về tài sản, quyền sở hữu và thừa kế. [2]. Trường Đại học luật Hà Nội, NXB CAND (2010). Giáo trình Luật dân sự tập 1.
Tài liệu tham khảo thêm	[3] Đỗ Văn Đại (2009), Luật thừa kế Việt Nam, <i>Bản án và bình luận án</i> , Nxb Sự thật, Hà Nội.
Các loại tài liệu khác	Bộ luật dân sự năm 2005 Tạp chí Nhà nước và pháp luật Tạp chí luật học Tạp chí nghiên cứu lập pháp

10. Hướng dẫn sinh viên tự học

Buổi	Nội dung	Lý thuyết	Thảo luận	Nhiệm vụ của sinh viên
(1)	(2)	(3)	(4)	
	Chương 1. Tài sản và quyền sở hữu	3		
Buổi 1&2	1.1. Tài sản 1.1.1. Khái niệm tài sản 1.1.2. Phân loại tài sản 1.1.3. Phân loại vật 1.2. Quyền sở hữu tài sản 1.2.1. Khái niệm sở hữu và quan hệ sở hữu 1.2.2. Quyền sở hữu 1.2.3. Đặc tính, nội dung và nguyên tắc quyền sở hữu 1.2.4. Căn cứ xác lập, chấm dứt quyền sở hữu			Nghiên cứu giáo trình 1 và BLDS 2015 để hiểu rõ về quyền sở hữu tài sản, quyền sở hữu tài sản đối với các loại tài sản đặc biệt như đất đai
	Chương 2. Các hình thức sở hữu	2	1	
Buổi 2&3	2.2. Sở hữu nhà nước 2.2.1. Khái niệm sở hữu nhà nước và quyền sở hữu nhà nước 2.2.2. Căn cứ phát sinh quyền sở hữu nhà nước 2.2. Sở hữu tập thể 2.2.1. Khái niệm sở hữu tập thể và quyền sở hữu tập thể. 2.2.2. Căn cứ phát sinh quyền sở hữu tập thể			Đọc các tạp chí chuyên ngành để tìm hiểu hình thức sở hữu nào đóng vai trò chủ đạo và tại sao. Tìm hiểu về thực trạng sở hữu tập thể.

	<p>2.3. Sở hữu tư nhân 2.3.1. Khái niệm sở hữu tư nhân và quyền sở hữu tư nhân 2.3.2. Căn cứ phát sinh quyền sở hữu tư nhân</p> <p>2.4. Sở hữu chung 2.4.1. Khái niệm sở hữu chung và quyền sở hữu chung 2.4.2. Các hình thức sở hữu chung</p>			
	Chương 3. Bảo vệ quyền sở hữu theo quy định luật dân sự	4	2	
Buổi 4-6	<p>3.1. Khái niệm 3.2. Đặc điểm 3.3. Các phương thức bảo vệ 3.4. Yêu cầu trả lại tài sản. 3.5. Yêu cầu chấm dứt hành vi trái pháp luật 3.6. Bảo vệ của người chiếm hữu tài sản nhưng không phải là chủ sở hữu.</p>			<p>Đọc giáo trình và các tạp chí chuyên ngành để trả lời câu hỏi về bảo vệ quyền sở hữu đối với quyền sử dụng đất khi bị thu hồi</p> <p>Bảo vệ tài sản trong các vụ án hình sự</p> <p>Bảo vệ tài sản khi bị chiếm hữu bất hợp pháp nhưng người chiếm hữu không còn tài sản.</p>
	Chương 4. Quyền thừa kế	5	1	
Buổi 7-9	<p>4.1. Khái niệm thừa kế, quyền thừa kế và các nguyên tắc cơ bản 4.1.1. Khái niệm về thừa kế và quyền thừa kế 4.1.2. Các nguyên tắc về thừa kế</p> <p>4.2. Các quy định chung về thừa kế 4.2.1. Người thừa kế 4.2.2. Thời điểm mở thừa kế 4.2.3. Di sản thừa kế 4.2.4. Người quản lý di sản thừa kế 4.2.5. Những người thừa kế tài sản của nhau nhưng chết cùng thời điểm 4.2.6. Người không có quyền hưởng di sản 4.2.7. Thời hiệu khởi kiện về thừa kế</p>			<p>Tìm hiểu và giải quyết các câu hỏi:</p> <p>Tìm hiểu về pháp luật thừa kế ở một số nước trên thế giới.</p> <p>Thừa kế trong trường hợp không có người thừa kế trong 3 hàng thừa kế.</p> <p>Nghĩa vụ của người thừa kế trong trường hợp di sản không đủ để thực hiện các nghĩa vụ</p>
	Chương 5. Thừa kế theo di chúc	6		
Buổi 10-12	<p>5.1. Thừa kế theo di chúc 4.5.1. Khái niệm di chúc và thừa kế theo di chúc 4.5.2. Đặc điểm của thừa kế theo di chúc</p> <p>5.2. Điều kiện di chúc có hiệu lực 5.2.1. Năng lực lập di chúc</p>			<p>Giải các bài tập GV cho về nhà</p> <p>Đọc các bài viết trên tạp chí chuyên ngành</p> <p>Đọc kỹ Bộ luật dân sự 2015</p>

	<p>5.2.2. Nội dung di chúc 5.2.3. Ý chí của người lập di chúc 5.2.4. Hình thức di chúc</p> <p>5.3. Hiệu lực pháp luật của di chúc 5.3.1. Hiệu lực pháp luật 5.3.2. Di chúc vô hiệu</p> <p>5.4. Di chúc chung của vợ chồng 5.4.1. Nội dung và hình thức di chúc chung của vợ chồng 5.4.2. Hiệu lực của di chúc chung vợ chồng</p> <p>5.5. Một số vấn đề khác liên quan đến thừa kế theo di chúc 5.5.1. Thừa kế đương nhiên 5.5.2. Di sản thờ cúng 5.5.3. Di tặng</p>			
	Chương 6. Thừa kế theo pháp luật	6		
Buổi 13-15	<p>6.1. Khái niệm và các trường hợp chia thừa kế theo pháp luật 6.1.1. Khái niệm 6.1.2. Các trường hợp chia theo pháp luật</p> <p>6.2. Người thừa kế theo pháp luật 6.2.1. Diện thừa kế và hàng thừa kế 6.2.2. Thừa kế thế vị</p> <p>6.3. Thanh toán nợ từ di sản 6.3.1. Thứ tự ưu tiên thanh toán 6.3.2. Người có nghĩa vụ thanh toán và giới hạn thanh toán 6.3.3. Thứ tự cắt giảm để trả nợ</p>			<p>Giải các bài tập về chia di sản thừa kế khi có tranh chấp</p> <p>Tham gia các buổi báo cáo chuyên đề</p>
	Cộng	30	4	

...
Trưởng khoa (BM)
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ban giám hiệu